

Số: /KH-UBND

Nam Định, ngày tháng 01 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng (PCTN); thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cấp, các ngành, các đơn vị trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

- Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong PCTN; phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong đấu tranh PCTN.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; nâng cao hiệu quả công tác phát hiện tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

**2. Yêu cầu**

- Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về PCTN phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; phân công nhiệm vụ cho từng đơn vị trong việc tham mưu chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng.

- Triển khai đồng bộ, đầy đủ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, gắn với việc thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tiêu cực, việc thực hiện văn hóa, đạo đức công vụ .

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của các cơ quan, đơn vị; tập trung thanh tra một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng để kịp thời phát hiện và xử lý, ngăn chặn các hành vi tham nhũng.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

**1.1. Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTN**

Các đơn vị căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, rà soát các quy định của pháp luật về PCTN và các quy định khác có liên quan để ban hành văn bản theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành bản nhằm hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN.

## 1.2. Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL về PCTN

- Xây dựng kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL về PCTN và các văn bản liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng hoặc lồng ghép nội dung này trong Kế hoạch PCTN năm 2022 của đơn vị.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát các văn bản liên quan đến công tác PCTN do đơn vị mình ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp với quy định của pháp luật về PCTN; hệ thống hóa VBQPPL về PCTN và các văn bản liên quan đến công tác PCTN để việc áp dụng, thi hành pháp luật về PCTN được hiệu quả, thuận tiện.

## 1.3. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về PCTN; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về PCTN.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Nghiên cứu, lựa chọn hình thức, nội dung tuyên truyền, phổ biến phù hợp, thiết thực với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

## 1.4. Kiểm tra, theo dõi thi hành VBQPPL về PCTN

Thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thi hành các VBQPPL về PCTN.

Tập trung triển khai và hoàn thành các cuộc thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về PCTN theo Kế hoạch đã đề ra; đảm bảo thanh tra đúng tiến độ, hiệu quả, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp chấn chỉnh, ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng.

## 2. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

### 2.1. Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, đảm bảo đầy đủ nội dung, chính xác, kịp thời theo quy định; công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị đối với những nội dung bắt buộc phải công khai trên cổng thông tin điện tử.

b) Các sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện công khai các nội dung thuộc trách nhiệm công khai của UBND tỉnh; đồng thời hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, các đơn vị thuộc UBND tỉnh thực hiện việc công khai đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị mình, cụ thể:

- Sở Tài chính hướng dẫn việc công khai dự toán, quyết toán ngân sách, việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc công khai trong lĩnh vực đấu thầu, đầu tư, mua sắm công.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, hướng dẫn việc công khai trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản.

- Sở Nội vụ hướng dẫn công khai về công tác tổ chức cán bộ, công khai việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, người lao động.

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc công khai, minh bạch về lĩnh vực giáo dục.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công khai, minh bạch đối với hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện việc công khai, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh;

- UBND các cấp thực hiện việc công khai, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của cấp mình.

## 2.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

### a) Sở Tài chính

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu rà soát, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản về chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công.

- Hướng dẫn, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quản lý, sử dụng tài sản công; hướng dẫn các đơn vị thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

### b) Các Sở, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố

- Tổ chức thực hiện Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Nam Định.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với quy định hiện hành, đảm bảo công khai, dân chủ, tiết kiệm, hiệu quả.

- Thường xuyên tự kiểm tra nội bộ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

- Tăng cường kiểm tra việc xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các đơn vị, phát hiện những khuyết điểm, tồn tại để kịp thời chấn chỉnh; xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với hành vi vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (nếu có).

## 2.3. Thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

### a) Thực hiện Quy tắc ứng xử

Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở, Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, Quy định về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước theo chỉ đạo của Chính phủ và quy định của pháp luật về PCTN<sup>1</sup>, gắn với việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 19/3/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án văn hóa công vụ<sup>2</sup>. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về những việc đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm; thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của đơn vị mình cho phù hợp với các quy định pháp luật liên quan; phổ biến, quán triệt và giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của đơn vị.

#### b) Rà soát xung đột lợi ích

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về rà soát xung đột lợi ích theo quy định; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp xung đột lợi ích để phòng ngừa tham nhũng.

- Thanh tra tinh hướng dẫn, đôn đốc thực hiện cụ thể;

2.4. Xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức năm 2022 theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

Các địa phương, đơn vị rà soát, xây dựng, công khai và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với những cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý, sử dụng theo quy định.

Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện; theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác.

2.5. Cải cách hành chính, ứng dụng KHCN trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các Văn bản của UBND tỉnh về cải cách hành chính<sup>3</sup>; xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu quả; từng bước nâng cao chỉ số, thứ hạng cải cách hành chính và năng lực cạnh tranh của tỉnh.

<sup>1</sup> - Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp;

- Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc;

- Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN.

<sup>2</sup> Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018

<sup>3</sup> Gồm các Kế hoạch:

- Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 16/7/2021 về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030;

Tăng cường ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc, sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025.

Đẩy mạnh thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt trong các giao dịch của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Ngân hàng nhà nước có biện pháp chỉ đạo, khuyến khích các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh lắp đặt cây ATM trên địa bàn các xã, nhất là các xã xa trung tâm huyện.

## 2.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập

- Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai tài sản thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; bàn giao bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai về Thanh tra tỉnh theo quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 06/UBND-VP8 ngày 05/01/2021,

- Thanh tra tỉnh hướng dẫn, đôn đốc thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; tổ chức xác minh việc kê khai tài sản thu nhập theo quy định và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

## 3. Phòng ngừa tham nhũng tại doanh nghiệp và các tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

- Các Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện nghiêm các quy định về PCTN theo luật PCTN 2018 và Nghị định 59/2019/NĐ-CP.

- Thanh tra tỉnh ban hành Văn bản hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

## 4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

### 4.1. Đánh giá công tác PCTN của tỉnh năm 2021

- Căn cứ Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ để ban hành Kế hoạch đánh giá công tác PCTN năm 2021 của UBND tỉnh; Thành lập tổ công tác để triển khai thực hiện Kế hoạch đánh giá của tỉnh.

- Thanh tra tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Nam Định và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp trong việc cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ việc đánh giá.

### 4.2. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về PCTN

- Tiến hành thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN theo đúng thẩm quyền, nội dung và trình tự, thủ tục quy định.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; gắn việc thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN với việc thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, công vụ của các đơn vị; kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém để có biện pháp chấn chỉnh và xử lý đối với những tồn tại, hạn chế, sai phạm.

4.3. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, tham nhũng

Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ đạo theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các Kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; kết luận giải quyết tố cáo của các cơ quan có thẩm quyền và các bản án, quyết định của các cơ quan tố tụng đã có hiệu lực thi hành liên quan đến trách nhiệm thực hiện của đơn vị mình.

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu trong PCTN.

4.4. Thường xuyên, đột xuất kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, nhất là hành vi những nhiều khi tiếp nhận, giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra đối với những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như đất đai, xây dựng, tài chính ngân sách, đấu thầu, mua sắm vật tư, trang thiết bị phục vụ phòng chống dịch bệnh và những lĩnh vực có tiêu cực, tham nhũng mà báo chí phản ánh; kịp thời kiến nghị sửa đổi những bất cập trong cơ chế, chính sách và trong công tác quản lý để phòng ngừa tham nhũng.

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; cơ quan thanh tra kiến nghị chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra đối với những vụ việc tham nhũng phát hiện qua thanh tra.

- Giải quyết, xử lý các đơn thư tố cáo, phản ánh về tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan Tố tụng, cơ quan kiểm tra của Đảng trong việc xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

**5. Phối hợp của các cơ quan Công an, Viện KSND, Tòa án, Thi hành án trong PCTN:** Thực hiện phối hợp trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; việc tổng hợp, đánh giá, dự báo tình hình tham nhũng; kiến nghị chính sách, pháp luật, giải pháp phòng, chống tham nhũng; việc cung cấp, thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác đánh giá công tác PCTN, điều tra, xử lý các vụ án tham nhũng.

**6. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể xã hội các cấp và các cơ quan báo chí trong công tác PCTN**

Tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế số 04/QC-UBND-UBMTTQ ngày 05/10/2020 giữa UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh trong công tác trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu về PCTN.

Tạo điều kiện cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức, đoàn thể giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; đồng thời xem xét, xử lý các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức, đoàn thể và các cơ quan báo chí về PCTN theo quy định.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các Sở, ngành các đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện và thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch PCTN năm 2022 của đơn vị mình theo quy định, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép với báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng quý, 6 tháng, năm) và gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp chung.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị, xã hội cấp tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này và các nhiệm vụ khác có liên quan.

3. Thanh tra tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện; tổng hợp UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các địa phương, đơn vị tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để được hướng dẫn./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, ĐVSN thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh Nam Định;
- Đoàn Luật sư tỉnh Nam Định;
- UBND các huyện và thành phố Nam Định;
- Báo Nam Định;
- Đài PTTH Nam Định;
- Công TTĐT của tỉnh;
- Trang TTĐT của Thanh tra tỉnh;
- Lưu VP1, VP8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Dũng**